

## PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

#### **I. Giới thiệu dự án, gói thầu:**

**1. Tên dự án:** Cải tạo, nâng cấp trường THCS Yên Lư, phường Yên Dũng.

**2. Địa điểm xây dựng:** Phường Yên Dũng, tỉnh Bắc Ninh.

**3. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch UBND phường Yên Dũng.

**4. Chủ đầu tư:** Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường Yên Dũng.

**5. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:**

- Công trình dân dụng, nhóm C, cấp III.

- Thời hạn sử dụng công trình chính theo thiết kế: 50 năm.

**6. Mục tiêu dự án:** Tăng cường cơ sở vật chất cho trường THCS Yên Lư nhằm đáp ứng yêu cầu giáo dục, đào tạo; nhu cầu học tập, giảng dạy của giáo viên, học sinh trên địa bàn tuyển sinh của phường Yên Dũng, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học; đảm bảo về cơ sở vật chất theo tiêu chí trường học đạt chuẩn Quốc gia.

#### **7. Quy mô đầu tư:**

Đầu tư xây dựng các hạng mục công trình thuộc trường THCS Yên Lư, gồm các hạng mục:

- Khối nhà Nhà lớp học 28 phòng (25 phòng học và 03 phòng học bộ môn) cao 04 tầng, diện tích sàn xây dựng khoảng 936m<sup>2</sup>, tổng diện tích sàn khoảng 3.594m<sup>2</sup>. Công trình thiết kế theo tiêu chuẩn nhà cấp III.

- Khối nhà đa năng cao 01 tầng, diện tích xây dựng khoảng 573m<sup>2</sup>. Công trình thiết kế theo tiêu chuẩn nhà cấp III.

- Xây dựng các hạng mục phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà: Cổng, nhà bảo vệ, nhà đặt máy bơm, tường rào, sân đường, bồn hoa, khuôn viên, hệ thống cấp điện, thông tin liên lạc, cấp nước, thoát nước, PCCC ngoài nhà, ...

- Cải tạo các hạng mục hiện trạng đã xuống cấp: Nhà vệ sinh, nhà để xe học sinh...

- Lắp đặt thiết bị công trình, nội thất phòng học...

(Diện tích khu đất xây dựng theo quy hoạch khoảng 11.776m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng chiếm đất các công trình thuộc dự án khoảng 4.112m<sup>2</sup>; diện tích cây xanh, sân chơi khoảng 4.195m<sup>2</sup>, diện tích sân đường nội bộ khoảng 3.350m<sup>2</sup>; mật độ xây dựng 34,92%, tổng diện tích sàn các hạng mục khoảng 9.267m<sup>2</sup>; hệ số sử dụng đất 0,78 lần).

#### **8. Giải pháp xây dựng:**

*a) Nhà lớp học 28 phòng (25 phòng học và 03 phòng học bộ môn)*

- Kiến trúc: Mặt bằng nhà có diện tích xây dựng khoảng 936 m<sup>2</sup>; bước gian 4,5m, 6,0m; gian cầu thang rộng 4,5m; bước gian 7,8m, hành lang trước nhà rộng 2,4m. Công trình cao 04 tầng, tầng 1, 2, 3, 4 cao 3,6m, tầng mái cao 1,6m; tổng chiều cao công trình 16,45m (cao độ nền cao hơn 0,45m so với nền sân hoàn thiện); giao thông theo phương đứng gồm 02 cầu thang bộ.

+ Tầng 1: Diện tích sàn khoảng 936m<sup>2</sup>, bố trí 07 phòng học, phòng chờ giáo viên, khu vệ sinh, sảnh đón, hành lang, cầu thang bộ, đường dốc cho người khuyết tật tiếp cận...

+ Tầng 2: Diện tích sàn khoảng 886m<sup>2</sup>, bố trí 07 phòng học, phòng chờ giáo viên, khu vệ sinh, hành lang, cầu thang bộ...

+ Tầng 3: Diện tích sàn khoảng 879m<sup>2</sup>, bố trí 07 phòng học, phòng chờ giáo viên, khu vệ sinh, hành lang, cầu thang bộ...

+ Tầng 4: Diện tích sàn mỗi tầng khoảng 893m<sup>2</sup>, bố trí 04 phòng học, 03 phòng học bộ môn, phòng chờ giáo viên, khu vệ sinh, hành lang, cầu thang bộ...

- Kết cấu: Kết cấu móng cọc BTCT đúc sẵn, hệ đài móng, giằng móng BTCT theo hai phương; tường móng xây gạch bê tông không nung; hệ khung cột, dầm, sàn BTCT đổ toàn khối..

- Hoàn thiện: Tường bao che xây gạch bê tông không nung; tường, cột, dầm, trần trát vữa xi măng, sơn trực tiếp 3 nước; Nền nhà lát gạch Granit; nền, sàn khu vệ sinh xử lý chống thấm, lát gạch chống trơn, tường khu vệ sinh ốp gạch Granit, trần khu vệ sinh sử dụng tấm nhựa, khung xương nổi; bậc cầu thang ốp lát đá Granite tự nhiên; mái lợp tôn trên hệ thống tường thu hồi, xà gồ thép hình; hệ thống cửa đi, cửa sổ nhôm hệ, kính dán an toàn; cửa sổ có sen hoa bảo vệ.

- Hệ thống cấp điện: Nguồn điện được đấu nối từ đường dây cáp chung của khu vực cấp đến tủ điện tổng nhà bằng dây Cu/XLPE/DSTA/PVC, từ tủ điện tổng công trình cấp tới tủ điện tổng các tầng sử dụng dây cáp điện Cu/XLPE/PVC đi trong ống bảo vệ PVC, cấp tới tủ điện các phòng sử dụng dây dẫn Cu/PVC đi ngầm luôn trong ống PVC; cấp điện cho các lộ chiếu sáng hành lang, cầu thang, ổ cắm sử dụng dây Cu/PVC đi trong ống bảo vệ PVC; cấp điện chờ hệ thống điều hòa.

- Hệ thống chống sét: Sử dụng thiết bị thu sét tia tiên đạo, bán kính bảo vệ R=57m.

- Hệ thống điện nhẹ (mạng internet, camera): Hệ thống mạng sử dụng ổ cắm mạng âm tường, ổ cắm đơn, bộ phát sóng không dây, camera quan sát; cáp mạng sử dụng loại cáp CAT6 luôn trong ống nhựa cứng u.PVC ngầm tường.

- Hệ thống cấp nước: Nguồn cấp nước được đấu nối từ bể nước ngầm lên téc nước trên mái bằng đường ống HDPE. Nước từ két nước mái cấp xuống các khu vệ sinh bằng đường ống PPR, từ trực chính cấp vào phòng vệ sinh sử dụng ống PPR. Đường ống cấp xuống các điểm dùng nước được đi trong hộp kỹ thuật và dưới sàn.

- Hệ thống thoát nước thải: Hệ thống thoát nước thải (thoát xí, thoát tiểu) và thoát nước rửa (thoát chậu, thoát sàn) được đi riêng biệt bằng đường ống PVC. Thoát nước xí và tiểu được thu gom vào các ống đứng thoát nước tất cả đặt trong các hộp

kỹ thuật đổ vào bể tự hoại. Nước thải sau khi qua bể tự hoại xử lý sẽ được đầu nối vào hệ thống thoát thải ngoài nhà.

- Hệ thống thoát nước mưa: Nước mưa mái được thu gom về các phễu thu nước mái rồi qua các hệ thống PVC thoát ra hệ thống thoát nước chung ngoài nhà.

- Hệ thống PCCC trong nhà: Tủ trung tâm báo cháy 10 kênh được đặt tại phòng bảo vệ; hệ thống phòng cháy chữa cháy được thiết kế đồng bộ hoàn chỉnh bao gồm: Hệ thống báo cháy tự động (đầu báo cháy, khói quang điện; tổ hợp chuông, đèn, nút nhấn báo cháy, tủ điều khiển...), đèn chỉ dẫn thoát nạn, chiếu sáng sự cố; Hệ thống cấp nước chữa cháy vách tường và hệ thống máy bơm PCCC (hộp chữa cháy vách tường, ống cấp nước tới, lăng phun, cuộn vòi, đầu nối...) và thiết bị chữa cháy cục bộ.

- Chống mối công trình: Giải pháp chống mối bằng hào trong, hào ngoài, nền nhà.

### ***b) Nhà đa năng***

- Kiến trúc: Mặt bằng nhà hình chữ nhật kích thước 26,4x17,9m (tính từ tim trục định vị, không bao gồm sảnh); Diện tích khu vực sân khấu khoảng 41m<sup>2</sup>, khu vực sân đa năng khoảng 300m<sup>2</sup>, 02 phòng chuẩn bị khoảng 15m<sup>2</sup>; 01 phòng kho khoảng 9m<sup>2</sup>, hành lang rộng 1,8m. Công trình gồm 01 tầng cao 9,75m so với nền sân hoàn thiện.

- Kết cấu: Kết cấu móng cọc BTCT, giằng móng BTCT kết hợp tường móng xây gạch bê tông không nung; hệ khung cột, dầm, sàn BTCT đổ toàn khối. Tường bao che xây gạch bê tông không nung.

- Hoàn thiện: Tường bao che xây gạch bê tông không nung; tường ngoài nhà ốp đá tự nhiên kết hợp gạch Inax, trát vữa xi măng, sơn hoàn thiện; tường trong nhà, cột, dầm, trần trát vữa xi măng, sơn trực tiếp 3 nước; nền nhà lát gạch Granit kết hợp sơn epoxy chống chày xước; bậc sảnh ốp lát đá granit tự nhiên; trần nhà sử dụng trần nhôm tiêu âm; mái lợp tôn chống nóng, chống ồn trên hệ dàn vì kèo, xà gồ thép hình; hệ thống cửa đi, cửa sổ nhôm hệ, kính dán an toàn; cửa sổ có sen hoa bảo vệ.

- Hệ thống cấp điện: Nguồn điện được đầu nối từ đường dây cấp chung của khu vực cấp đến tủ điện tổng nhà bằng dây Cu/XLPE/DSTA/PVC; từ tủ điện tổng hạng công trình cấp tới tủ điện phòng đi trong ống bảo vệ PVC; cấp điện cho các lộ chiếu sáng hành lang, ổ cắm, điện nhẹ sử dụng dây Cu/PVC và dây Cu/PVC đi trong ống bảo vệ PVC.

- Hệ thống điện nhẹ (mạng internet, chờ camera, chờ điều hoà không khí): Hệ thống mạng sử dụng ổ cắm mạng âm tường, ổ cắm đơn, bộ phát sóng không dây, camera quan sát; cáp mạng sử dụng loại cáp CAT 6 luôn trong ống nhựa cứng u.PVC ngầm tường.

- Hệ thống thoát nước mưa: Nước mưa mái được thu gom về các phễu thu nước mái rồi qua các hệ thống PVC thoát ra hệ thống thoát nước chung ngoài nhà.

- Chống mối công trình: Giải pháp chống mối sử dụng đào hào chống mối (hào trong, hào ngoài, chống mối nền).

### ***c) Nhà bảo vệ, phòng bơm, cống phụ:***

Công, nhà bảo vệ, phòng bơm được xây dựng hợp khối, mặt bằng hình chữ nhật kích thước 19,42x3,6m, cao 6,15m, trong đó: Công dài 12,82m nhà bảo vệ dài 3,6m, phòng bơm dài 3,0m (tính từ tim trục định vị). Kết cấu móng cọc BTCT đúc sẵn, khung (cột, dầm, sàn) bê tông cốt thép toàn khối, tường xây gạch không nung. Hoàn thiện tường, trần ngoài nhà, trong nhà trát vữa xi măng, sơn 3 nước; nền nhà bảo vệ lát gạch Granite, mái công xử lý chống thấm, lát gạch Cotto; cửa đi, cửa sổ sử dụng cửa khung nhôm hệ, kính dán an toàn; cánh cổng chính Inox xếp (có motor đẩy). Lắp đặt hệ thống cấp điện, thoát nước đồng bộ, hoàn chỉnh.

**d) Nhà để xe học sinh:**

Gồm 02 nhà mới kích thước 26,1x6m và 50,9x6m; kết cấu móng đơn BTCT; hệ khung cột thép, vì kèo thép ống mạ kẽm; xà gồ thép hình; mái lợp tôn.

**e) Cải tạo hạng mục hiện trạng đã xuống cấp:**

- Cải tạo nhà vệ sinh hiện trạng có kích thước 8,16x5,0m; tháo dỡ, thay thế các thiết bị, vách ngăn tiểu, ngăn phòng cũ, đi lại hệ thống cấp thoát nước. tháo dỡ toàn bộ gạch lát nền, ốp tường cũ, thay thế bằng gạch mới. Thay mới hệ cửa, trần.

- Cải tạo 01 nhà xe kích thước 42x11,7m, vệ sinh, sơn lại toàn bộ hệ cột khung thép ống, vì kèo thép hộp mạ kẽm, xà gồ thép hộp, thay thế và lợp mới toàn bộ mái bằng tôn sóng.

**f) Các hạng mục phụ trợ:**

- San nền: san gạt và tạo dốc theo cao độ từ +6.300 – +6.600, lu lèn, đầm chặt K=0,9.

- Sân đường nội bộ: Gồm đường bê tông diện tích 890m<sup>2</sup>, đường nội bộ lát gạch diện tích 1.640m<sup>2</sup>, sân chào cờ, thể dục diện tích 1.740m<sup>2</sup>; kết cấu đường đổ BTXM M250 dày 15cm, đường nội bộ đổ BTXM M250 dày 15cm, lát gạch Terrazzo; sân chào cờ, thể dục đổ BTXM M250 dày 10cm, lát gạch Terrazzo.

- Bể nước PCCC + sinh hoạt: Bể đặt ngầm, dung tích bể khoảng 200m<sup>3</sup>; kết cấu bê tông cốt thép toàn khối.

- Tường rào: Tường rào thoáng bố trí hai bên cổng phụ, chiều dài khoảng 32,0m. Móng trụ tường rào thiết kế móng đơn BTCT, trụ tường rào bằng BTCT, chân tường rào xây gạch, khoảng cách 3m/trụ, lắp đặt hoa sắt thép hình; trát trụ, chân tường rào vữa xi măng, sơn trực tiếp 3 nước.

- Hệ thống cấp điện ngoài nhà: Nguồn điện đầu nối từ hệ thống cấp điện của hạ tầng kỹ thuật khu vực, qua hệ thống cáp điện Cu/XLPE/DSTA/PVC cấp tới các hạng mục công trình.

- Hệ thống cấp nước ngoài nhà: Bao gồm hệ thống đường ống HDPE để chờ quy hoạch và xây mới 01 giếng khoan. Nước từ giếng khoan được cấp vào bể nước ngầm của dự án bằng đường ống HDPE; từ bể nước ngầm cấp tới các hạng mục công trình sử dụng ống HDPE; hệ thống đường ống đặt ngầm.

- Hệ thống thoát nước mưa ngoài nhà: Bố trí hệ thống rãnh thoát nước B400 và hố ga thăm, đầu nối với hệ thống thoát nước hiện có của trường. Đáy rãnh, hố ga bằng BTXM; tường rãnh, hố ga xây gạch bê tông không nung; nắp đậy tấm đan BTCT.

**9. Tiến độ thực hiện dự án: 2025-2027**

- + Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Năm 2025.
- + Giai đoạn thực hiện dự án: Năm 2026-2027.

**10. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn:**

- + Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách phường.
- + Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:
  - Năm 2025: 200.000.000 VND;
  - Năm 2026: 35.000.000.000 VND;
  - Năm 2027: 14.404.712.000 VND;
  - Tổng số: 49.604.712.000 VND.

**11. Hình thức tổ chức quản lý Dự án được áp dụng:** Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

**12. Thông tin gói thầu:**

- Tên gói thầu: Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.

**13. Mục đích tuyển chọn nhà thầu tư vấn:**

Việc tuyển chọn nhà thầu tư vấn nhằm chọn nhà thầu có đủ tư cách pháp nhân, đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện dịch vụ Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán xây dựng công trình theo đúng thời gian và tiến độ yêu cầu với khối lượng đầy đủ, có chi phí hợp lý, đảm bảo chất lượng hồ sơ dự án, đáp ứng được nhiệm vụ của dự án và các yêu cầu theo quy định hiện hành.

**II. Phạm vi công việc:****1. Phạm vi công việc đối với nhà thầu, thời gian, tiến độ thực hiện****1.1 Phạm vi công việc đối với nhà thầu tư vấn**

Nhà thầu tư vấn thực hiện công tác lập thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán xây dựng công trình toàn bộ các hạng mục được nêu trong mục I của chương này và theo hồ sơ thiết kế cơ sở và các công việc khác liên quan đến công tác tư vấn thiết kế bản vẽ thi công – dự toán.

**1.2 Thời gian, tiến độ thực hiện: 90 ngày.**

- Yêu cầu về thời gian thực hiện: Do tính chất của gói thầu và để đảm bảo chất lượng hồ sơ (phải được báo cáo thẩm định và các đơn vị có liên quan thống nhất trước khi triển khai) cũng như tiến độ thực hiện theo hợp đồng, ngoài Bảng tiến độ thực hiện theo mẫu E-HSMT, nhà thầu tư vấn phải lập bảng tiến độ chi tiết với yêu cầu cụ thể như sau:

+ Trong vòng 45 ngày kể từ ngày ký hợp đồng, nhà thầu phải nộp cho chủ đầu tư hồ sơ thiết kế hạng mục PCCC trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định. Chất lượng hồ sơ bàn giao phải đảm bảo được đơn vị thẩm định tiếp nhận.

+ Trong vòng  $\leq 90$  ngày kể từ ngày ký hợp đồng, nhà thầu phải nộp cho chủ đầu tư hồ sơ thiết kế - dự toán đầy đủ hạng mục công trình trình cơ quan có thẩm

quyền thẩm định. Chất lượng hồ sơ bản giao phải đảm bảo được đơn vị thẩm định tiếp nhận Và phối hợp với chủ đầu tư, cơ quan thẩm tra, thẩm định giải trình những nội dung liên quan đến hồ sơ của nhà thầu.

+ Thời gian thực hiện hợp đồng bao gồm: thời gian lập hồ sơ thiết kế, thời gian chỉnh sửa hồ sơ thiết kế theo ý kiến kiểm tra của chủ đầu tư trước khi trình thẩm định, thời gian chỉnh sửa theo ý kiến của đơn vị thẩm tra, thẩm định.

- Số ngày - người cần thiết: Do nhà thầu bố trí để đáp ứng tiến độ triển khai công việc.

- Sản phẩm phải nộp: 07 bộ gốc (Thiết kế bản vẽ thi công + Dự toán và các tài liệu liên quan bản giấy và các tệp đính kèm (Autocad; excel và các tệp khác).

- Lập thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán xây dựng công trình theo quy định hiện hành.

## **2. Các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn**

Lập hồ sơ lập thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán xây dựng công trình đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ thiết kế, bước thiết kế, quy định của hợp đồng thiết kế xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan.

Đưa ra những yêu cầu để đảm bảo sản phẩm tư vấn thiết kế đạt chất lượng kỹ thuật, mỹ thuật, phù hợp với Quy định quản lý chất lượng công trình xây dựng của Nhà Nước và các Tiêu chuẩn, Quy chuẩn xây dựng hiện hành.

Phù hợp theo định hướng đào tạo của Chủ đầu tư nhằm đáp ứng các yêu cầu nâng cao thương hiệu, giữ gìn và nhân giá trị cảnh quan thiên nhiên, tăng cường đóng góp cho cảnh quan kiến trúc khu vực.

Thiết kế không gian kiến trúc cảnh quan hài hòa.

Hình thức kiến trúc hiện đại, cơ cấu chức năng đáp ứng theo nhu cầu sử dụng. Đạt được sự thống nhất giữa đơn vị tư vấn thiết kế và Chủ đầu tư.

Làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý và đầu tư xây dựng theo quy hoạch, quy chuẩn của Nhà nước.

Hiện thực hóa hồ sơ thiết kế cơ sở đã được duyệt thành hồ sơ bước thiết kế bản vẽ thi công đảm bảo theo các quy định hiện hành.

Giám sát tác giả thiết kế xây dựng trong quá trình thi công xây dựng;

Bồi thường thiệt hại khi đề ra nhiệm vụ khảo sát, sử dụng thông tin, tài liệu, tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng, giải pháp kỹ thuật, công nghệ không phù hợp gây ảnh hưởng đến chất lượng công trình và vi phạm hợp đồng thiết kế xây dựng;

Các nhiệm vụ khác theo quy định của hợp đồng thiết kế xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan.

## **3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV**

Bắt đầu ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực.

### **III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

- Nhà thầu tư vấn phải có Báo cáo định kỳ (tối thiểu **07 ngày/01 lần**) về chất lượng, tiến độ công việc tới đại diện Chủ đầu tư khi đại diện Chủ đầu tư yêu cầu.

- Tiến độ thực hiện: 90 ngày.

#### IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Nhà thầu bố trí nhân sự theo yêu cầu tại Bảng số 01 Chương III của E-HSMT.

Ngoài việc kê khai trên hệ thống, nhà thầu nộp tệp tin excel tương ứng nội dung kê khai và tài liệu chứng minh cho các thông tin về hợp đồng tương tự, nhân sự chủ chốt theo Bảng dưới đây:

Bảng số 1: Kê khai thông tin hợp đồng tương tự

<b>STT</b>	<b>Nội dung kê khai</b>	<b>Thông tin kê khai (có tài liệu chứng minh kèm theo)</b>
<b>1</b>	<b>Tổng số lượng hợp đồng/gói thầu nhân sự đã thực hiện theo kê khai</b>	<b>* Gồm tổng số .....Hợp đồng/gói thầu</b>
<b>1.1</b>	<b>Hợp đồng số 1:</b>	
	- Thống kê Thông tin hợp đồng/gói thầu thực hiện:	- Hợp đồng/Gói thầu/Tài liệu tương đương khác số....ký ngày....V/v...; Dự án/Công trình....
	- Thống kê nội dung chứng minh hoàn thành:	- BBNT hoàn thành/Thanh lý hợp đồng/Tài liệu tương đương khác: ngày....
	- Thống kê nội dung chứng minh tính chất dự án:	- Loại, nhóm dự án, cấp công trình: ....., có hạng mục.... [ <i>thông tin về hạng mục theo yêu cầu trong E-HSMT</i> ] theo Quyết định/tài liệu tương đương khác số....ngày...V/v...
	- Thống kê nội dung công trình có yêu cầu thẩm duyệt thiết kế về PCCC:	- Được thẩm duyệt tại Quyết định/tài liệu tương đương khác số....ngày...V/v...
<b>1.2</b>	<b>Hợp đồng số 2:</b>	Kê khai tương tự như Hợp đồng số 1
<b>1.n</b>	<b>Hợp đồng số n:</b>	Kê khai tương tự như Hợp đồng số 1

Bảng số 2: Kê khai thông tin hợp đồng chứng minh số năm kinh nghiệm

<b>STT</b>	<b>Nội dung kê khai</b>	<b>Thông tin kê khai (có tài liệu chứng minh kèm theo)</b>
<b>1</b>	<b>Số năm kinh nghiệm :</b>	<b>..... năm: tính từ năm .....</b>
	<b>Thống kê nội dung tài liệu chứng minh:</b>	
	- Tên hợp đồng:	- Hợp đồng/Gói thầu/Tài liệu tương đương khác số....ký ngày....V/v...; Dự án/Công trình....
	- Thống kê nội dung chứng minh hoàn thành:	- BBNT hoàn thành/Thanh lý hợp đồng/Tài liệu tương đương khác: ngày....

Bảng số 3: Kê khai thông tin về năng lực, kinh nghiệm nhân sự chủ chốt

<i>STT</i>	<i>Nội dung kê khai</i>	<i>Thông tin kê khai (có tài liệu chứng minh kèm theo)</i>	
1	Chức danh bố trí trong gói thầu: <b>Chủ nhiệm thiết kế</b>	<i>[ghi Chức danh bố trí trong gói thầu]</i>	
	Họ và tên:	<i>[ghi rõ Họ và tên]</i>	
	Bằng cấp:	- Tên bằng cấp, trường, năm tốt nghiệp (nếu có)	
	Chứng chỉ hành nghề:	- CCHN....hạng...., thời hạn đến....	
	<b>Số năm kinh nghiệm (được xác định từ thời điểm thực hiện hợp đồng đầu tiên):</b>	..... năm: tính từ năm .....	- Hợp đồng/Gói thầu/Tài liệu tương đương khác số....ký ngày....V/v...; Dự án/Công trình....
			- Có tên trong BBNT.../Xác nhận của CĐT/Tên tài liệu tương đương khác ngày....; Chức danh:....; <i>STT trong danh sách đoàn Tư vấn (nếu có)</i>
			- BBNT.../Xác nhận của CĐT/Tên tài liệu tương đương khác: ngày....
	<b>Tổng số lượng hợp đồng/gói thầu nhân sự đã thực hiện theo kê khai:</b>	<b>* Gồm tổng số .....Hợp đồng/gói thầu</b>	
	<b>Thống kê nội dung tài liệu chứng minh:</b>		
	<b>* Hợp đồng số 1:</b>		
	- Loại, nhóm dự án, cấp công trình:	- Loại, nhóm dự án, cấp công trình: ..... theo Quyết định/tài liệu tương đương khác số....ngày...V/v...	
	- Thống kê nội dung xác nhận nhân sự tham gia thực hiện:	- Có tên trong BBNT.../Xác nhận của CĐT/Tên tài liệu tương đương khác ngày....; Chức danh:....; <i>STT trong danh sách đoàn Tư vấn (nếu có)</i>	
	- Thống kê nội dung chứng minh Công trình/Gói thầu đã hoàn thành:	- BBNT.../Xác nhận của CĐT/Tên tài liệu tương đương khác: ngày....	
<b>* Hợp đồng số 2:</b>	Tương tự Hợp đồng số 1		
<b>* Hợp đồng số n:</b>	Tương tự Hợp đồng số 1		

2	Chức danh bố trí trong gói thầu: <b>Chủ trì thiết kế kiến trúc</b>	Kê khai tương tự như đối với Chủ nhiệm thiết kế
n	Chức danh bố trí trong gói thầu: <i>[tương tự đối với các vị trí nhân sự còn lại trong E-HSMT]</i>	Kê khai tương tự như đối với Chủ nhiệm thiết kế

#### **V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

Nhà thầu tự chuẩn bị các điều kiện làm việc; Chủ đầu tư sẽ cử cán bộ theo dõi, hợp tác, hỗ trợ với nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng và cung cấp những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn thực hiện nhiệm vụ của mình. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của hợp đồng.